



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 1

Review 3 · Ôn Unit 9–12 (SGK tr. 54–56)



Tuần 26

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Mẫu: Oo Mm Uu Ll

Mỗi dòng một chữ cái: chữ hoa trước, chữ thường sau (Oo, Mm, Uu, Ll). Chưa cần viết từ.

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu



locks



ocks



ops



angos



onkeys

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu



b s



s n



tr ck



ake



eaf

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ



•

•

sun



•

•

lake



•

•

bus



•

•

truck

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. Bố mẹ đọc «bus» – bé nghe thấy chữ nào?

2. Bố mẹ đọc «sun» – bé nghe thấy chữ nào?

3. Bố mẹ đọc «truck» – bé nghe thấy chữ nào?

4. Bố mẹ đọc «lake» – chữ cái đầu là:

e	o	u
u	o	a
a	u	i
d	i	l

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. Bố mẹ đọc: «She's running.» Câu này nghĩa là:

(A) Bạn ấy (bạn gái) đang chạy. (B) Bạn ấy (bạn trai) đang chạy.

2. Bố mẹ đọc: «Look at the lemons.» Câu này nghĩa là:

(A) Nhìn những quả chanh kia. (B) Nhìn chiếc lá kia.



ĐÁP ÁN – TIẾNG ANH LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 26

Bài 1: Write the letters – viết chữ cái hoa, chữ thường theo mẫu

Oo, Mm, Uu, Ll

Bài 2: Look and write – nhìn hình, viết chữ cái đầu

- clocks - locks - mops - mango - monkey

Bài 3: Look and write – viết 1 chữ cái còn thiếu

- bus - sun - truck - lake - leaf

Bài 4: Match – bố mẹ đọc từ, bé nối hình với từ

- bus - sun - truck - lake

Bài 5: Listen and circle – bố mẹ đọc to từ, bé khoanh chữ cái

1. C (u) 2. A (u) 3. B (u) 4. C (l)

Bài 6: Listen and choose – bố mẹ đọc câu và hai ý, bé chọn

1. A (Bạn ấy (bạn gái) đang chạy.) 2. A (Nhìn những quả chanh kia.)

on thi . app / phieu - bai - tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5